

Số: 18/2025/QĐST-VLĐ

Tân Uyên, ngày 13 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG
V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Cảnh Khang.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Khâm Vĩ - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 86/2024/TLST-VLĐ ngày 24 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 86/2025/QĐST-VLĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1996; địa chỉ thường trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện T, thành phố Cần Thơ; tạm trú: 1C20/4 ấp E, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Tô Minh K1, sinh năm 2002; địa chỉ thường trú: Tổ dân phố H, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Công ty Cổ phần U; trụ sở: Số 32 VSIP II-A, đường số C, Khu công nghiệp V - S, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp: Bà Ngô Thị Hồng N, sinh năm 1973, chức vụ: Quản lý lao động tiền lương, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 30/12/2024). Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Bảo hiểm xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: ĐT G, Khu phố E, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

4. Bảo hiểm xã hội huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Số B L, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

Theo đơn yêu cầu và trong quá trình tố tụng người yêu cầu ông Nguyễn Thanh T trình bày:

Ngày 01/01/2019 ông Nguyễn Thanh T và Công ty Cổ phần U; trụ sở: Số 32 VSIP II-A, đường số C, Khu công nghiệp V - S, phường V, thành phố T, tỉnh Bình

Dương (viết tắt là Công ty) ký hợp đồng lao động số 6043/2019/HĐLĐ-NS, loại hợp đồng xác định thời hạn từ 01/01/2019 đến 31/12/2019, sau khi hết thời hạn hợp đồng thì ông T vẫn làm việc tại Công ty N1 không ký kết lại Hợp đồng lao động, đến tháng 5/2024 thì nghỉ việc. Cùng ngày 01/01/2019 ông T có cho ông Tô Trần Anh K, sinh ngày 19/11/2002; địa chỉ thường trú: Tổ dân phố H, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa mượn Giấy chứng minh nhân dân số 362439604, cấp ngày 26/4/2011 tại Công an thành phố C để ký với Công ty Cổ phần UNIBEN hợp đồng lao động số 5330/2019/HĐLĐ-NS, loại hợp đồng xác định thời hạn từ 01/01/2019 đến 31/12/2019. Tuy nhiên, đến tháng 8/2019 Công ty phát hiện ra thì K nghỉ việc.

Do đó, quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại Bảo hiểm xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương thì ông T bị trùng thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 1/2019 đến 8/2019 nên không làm các thủ tục để hưởng quyền lợi bảo hiểm được.

Vì vậy, ông T yêu cầu Tòa án tuyên Hợp đồng lao động giữa Nguyễn Thanh T (do Tô Trần Anh K ký kết) và Công ty Cổ phần U thời gian làm việc từ ngày 01/01/2019 đến 31/8/2019 là vô hiệu và đề nghị Tòa án giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu theo quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội để ông Trọng liên H cơ quan bảo hiểm thực hiện thủ tục hưởng quyền lợi bảo hiểm.

Quá trình tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tô Trần Minh K1 trình bày:

Tháng 01/2019, ông Tô Trần Minh K1 có mượn Giấy chứng minh nhân dân của ông Nguyễn Thanh T để ký hợp đồng và làm việc tại Công ty Cổ phần U; trụ sở: Số 32 VSIP II-A, đường số C, Khu công nghiệp V - S, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Từ tháng 01/2019 đến tháng 7/2019, ông K1 làm việc tại Công ty trên thông tin nhân thân của ông Nguyễn Thanh T đến tháng 8/2019 thì nghỉ việc tại Công ty và trả lại Giấy chứng minh nhân dân cho ông T. Do không hiểu biết pháp luật nên làm ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hiểm xã hội của ông T. Nay, ông T thực hiện hưởng bảo hiểm xã hội một lần nhưng do quá trình đóng bảo hiểm xã hội bị trùng, do xuất hiện một mã số bảo hiểm xã hội mà bị trùng tên hai lần nên bị trả hồ sơ và từ chối giải quyết, nguyên nhân do ông K1 mượn Giấy chứng minh nhân dân. Do đó, Hợp đồng lao động được ký kết giữa ông Nguyễn Thanh T (do ông K1 ký kết) với Công ty Cổ phần U từ tháng 01/2019 đến tháng 8/2019 là vô hiệu.

Quá trình tố tụng người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần U trình bày:

Ông Nguyễn Thanh T và ông Tô Trần Minh K1 cả hai đều làm công nhân tại Công ty Cổ phần U, ông K1 đã dùng hồ sơ bằng chứng minh nhân dân của ông T còn ông T dùng Căn cước công dân của mình để làm hồ sơ xin việc tại Công ty. Trong thời gian làm việc, Công ty đã tiến hành ra soát lại và phát hiện ông K1 sử dụng không đúng hồ sơ nhân thân và sau đó ông K1 xin nghỉ việc. Chi tiết thông tin quá trình đóng bảo hiểm xã hội trùng tại Công ty như sau:

- Nguyễn Thanh T: Số CMND 362439604 cấp ngày 26/4/2011: Tham gia bảo hiểm xã hội từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/8/2019.

- Nguyễn Thanh T: Số CCCD 092096001802 cấp ngày 16/5/2017: Tham gia

bảo hiểm xã hội từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/5/2024.

Ông T nghỉ việc từ tháng 6/2024 nhưng do quá trình đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2019 đến tháng 8/2019 bị trùng nên không chốt được sổ bảo hiểm xã hội.

Quá trình tố tụng người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương trình bày:

Người tên Nguyễn Thanh T sinh ngày 20/10/1996, số CCCD: 92096001802 được Chi nhánh Công ty Cổ phần U tại Bình Dương tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN), với mã số BHXH 9223081225 từ tháng 01/2019 đến tháng 5/2024. Chưa xác nhận quá trình đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN.

Tại thời điểm tra cứu, thông tin giải quyết hưởng các chế độ BHXH, bảo hiểm thất nghiệp như sau: Mã số 9223081225, tên Nguyễn Thanh T chưa hưởng BHXH một lần, chưa hưởng trợ cấp BHTN.

Quá trình tố tụng người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1996, CCCD: 092096001802, mã số BHXH: 9223081225 còn được Chi nhánh Công ty Cổ phần U tại Bình Dương tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN từ tháng 01/2019 đến tháng 08/2019 và Công ty Cổ phần U tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN từ tháng 09/2020 đến tháng 05/2024 tại Bảo hiểm xã hội thành phố U, chưa được xác nhận quá trình tham gia. Có thời gian đóng trùng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN của mã số 9223081225 từ tháng 01/2029 đến 08/2019. Nguyên nhân có thời gian đóng nhau là một người đi làm nhiều nơi hoặc là cho người khác mượn hồ sơ để đi làm và tham gia BHXH.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện đúng quy định.

Về nội dung: Căn cứ các tài liệu có tại hồ sơ đã được làm rõ tại phiên họp đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Thanh T về việc tuyên Hợ đồng lao động số 5330/2019/HĐLĐ-NS ngày 01/01/2019 giữa Nguyễn Thanh T (do Tô Trần Anh K ký kết) và Công ty Cổ phần U thời gian làm việc từ ngày tháng 01/2019 đến tháng 8/2019 là vô hiệu và đề nghị Tòa án giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu theo quy định pháp luật để các đương sự được quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan bảo hiểm thực hiện thủ tục hưởng quyền lợi bảo hiểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc lao động được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Ông Nguyễn Thanh T; ông Tô Trần Minh K1; Công ty Cổ phần UNIBEN ; Bảo hiểm xã hội thành phố U, tỉnh Bình Dương và Bảo hiểm xã hội huyện H, Thành

phố Hồ Chí Minh có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Các đương sự đều thống nhất thừa nhận từ tháng 01/2019 đến tháng 8/2019, ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1996, số chứng minh nhân dân 362439604 cấp ngày 26/4/2011 (số căn cước công dân 092096001802 cấp ngày 16/5/2017), với mã số BHXH 9223081225 được Công ty Cổ phần U tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN tại Bảo hiểm xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương từ tháng 01/2019 đến tháng 5/2024 và tại Bảo hiểm xã hội huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 01/2019 đến tháng 8/2019. Quá trình ký kết p"Hợp đồng lao động giữa Công ty Cổ phần U với ông Nguyễn Thanh T thời gian lao động từ tháng 01/2019 đến tháng 8/2019 thực tế là do ông Tô Trần Minh K1, sinh năm 2002 sử dụng thông tin cá nhân của ông T là Chứng minh nhân dân số 362439604 cấp ngày 26/4/2011 để giao kết và thực hiện, vì khi đó ông K1 chưa đủ tuổi để ký kết hợp đồng lao động nên thực tế người lao động làm việc tại thời điểm ký kết là ông Tô Trần Minh K1 dẫn đến việc bị trùng quá trình tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2019 đến tháng 8/2019. Trình bày của ông T và ông K1 phù hợp với hồ sơ Bảo hiểm xã hội.

[3] Xét thấy, việc ông Tô Trần Minh K1 sử dụng chứng minh nhân dân của ông Nguyễn Thanh T để giao kết hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần U là hành vi gian dối. Hành vi trên đã vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động.

[4] Quá trình làm việc, cơ quan bảo hiểm xã hội đã cung cấp thông tin về thời gian đóng BHXH của ông Nguyễn Thanh T bị trùng từ tháng 01/2019 đến tháng 8/2019. Do đó, ông T yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty "cô"Cổ phần UNIBEN với ông Nguyễn Thanh T (do ông Tô Trần Anh K thực hiện) thời gian từ tháng 01/2019 đến tháng 8/2019 vô hiệu là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Ông Nguyễn Thanh T đề nghị Tòa án giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu theo quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội để ông Trọng liên H cơ quan bảo hiểm thực hiện thủ tục hưởng quyền lợi bảo hiểm. Do đó, sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan bảo hiểm có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về lệ phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh T phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 33, 39, 149, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;
- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc lao động của ông Nguyễn Thanh T.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa ông Nguyễn Thanh T (do ông Tô Trần Minh K1 thực hiện) với Công ty Cổ phần U, thời gian làm việc từ tháng 01/2019 đến tháng 8/2019 là vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan Bảo hiểm có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Ông Nguyễn Thanh T phải chịu lệ phí sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0004807 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương có quyền kháng nghị t" quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Cảnh Khang